

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ GIA MẬP
TỈNH BÌNH PHƯỚC**
Số: 36/2017/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bù Gia Mập, ngày 06 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 84/2017/TLST-DS ngày 13 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị Kim D, sinh năm:1978

Địa chỉ: Thôn A , xã Q, huyện M, tỉnh Bình

* **Bị đơn:** Bà Điều Ba R, sinh năm: 1959

Địa chỉ: Thôn 04, xã Q, huyện M, tỉnh Bình Phước.

* **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Bà Điều thị Đ, sinh năm: 1993

Ông Điều L, sinh năm 1987 - ủy quyền cho bà Điều Thị Đ

Cùng địa chỉ: Thôn 04, xã Q, huyện M, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Điều Ba R, ông Điều L và bà Điều Thị Đ có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Kim D tổng số tiền nợ là 450.000.000 đồng (*Bốn trăm năm mươi triệu đồng*) không tính lãi suất.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Điều Ba R, ông Điều L và bà Điều Thị Đ phải nộp 5.500.000đ (đã được xét giảm một phần án phí do hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn đã được chính quyền địa phương xác nhận); hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Kim D số tiền tạm ứng án phí đã nộp 11.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0018049 ngày 13 tháng 10 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Chát